

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 11 năm 2025

**Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về  
Hồ sơ dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước  
về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ các Văn bản tham gia góp ý Hồ sơ dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được lấy ý kiến, Sở Công Thương tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp như sau:

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân xin ý kiến: 132 cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Tổng số ý kiến nhận được: 46

**I. Ý KIẾN BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN:**

STT	Các Sở, ban, ngành	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Bộ Công Thương	Số 569/CN-TDTP ngày 11/11/2025	<p>Triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, tỉnh Tuyên Quang hiện nay được sắp xếp lại từ 02 đơn vị cũ (tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang), đồng thời, mô hình hiện nay đã không còn cấp huyện, do đó, việc ban hành Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thay thế cho các quy định phân cấp cũ là phù hợp và cần thiết.</p> <p>Căn cứ Khoản 5 Điều 4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025: "Những công việc thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương phải do địa phương quyết định, địa phương tổ chức thực hiện và tự chịu trách nhiệm", đề nghị Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang nghiên cứu các nội dung phân cấp của Bộ Công Thương cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trong năm 2025 (quy định tại Điều 37 Nghị định số 146/2025 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ) và các quy định pháp luật có liên quan để tham mưu, đề xuất việc</p>	Tiếp thu ý kiến

			phân cấp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.	
2	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Ban Biên tập công TTĐT Tỉnh)	Số 189/VP-BBT ngày 27/10/2025	Nhất trí	
4	Sở Tư pháp	Số 1004/STP-XDKTVB&THPL ngày 22/10/2025	<p>1. “..... Tuy nhiên, ngày 26/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 752/QĐ-UBND về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Quyết định số 752/QĐ-UBND); thời hạn ủy quyền từ ngày 26/9/2025 đến hết ngày 28/02/2027. Do đó, đề nghị Sở Công Thương rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân cấp những nhiệm vụ mà Ủy ban nhân dân tỉnh được phân quyền nhưng chưa thực hiện ủy quyền tại tại Quyết định số 752/QĐ-UBND (nếu có); đối với những nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh được phân cấp thì không thực hiện phân cấp lại để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật”.</p> <p>2. Về dự thảo Tờ trình: Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa đảm bảo chính xác, phù hợp với Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); nội dung rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo thống nhất, phù hợp với dự thảo Quyết định sau khi chỉnh sửa theo ý kiến tham gia tại Mục 3 Văn bản này.</p> <p>3. Về dự thảo Quyết định: 3.1. - Đề nghị bỏ “ngày ...tháng...năm ...” tại các căn cứ ban</p>	<p>1. Tiếp thu ý kiến</p> <p>2. Tiếp thu ý kiến</p> <p>3.1. Tiếp thu ý kiến</p>

			<p>hành cho phù hợp với quy định tại mục 1 phần III Phụ lục I và Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, đồng thời rà soát, bổ sung các căn cứ là văn bản quy phạm pháp luật đã sửa đổi, bổ sung văn bản là căn cứ ban hành.</p> <p>3.2. Nội dung dự thảo quyết định</p> <p>a) Điều 1 dự thảo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 dự thảo, đề nghị chỉnh thành “Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm...” để đảm bảo thống nhất với tên của Quyết định;</li> <li>- Bỏ khoản 2 dự thảo, vì không cần thiết.</li> </ul> <p>b) Điều 2 dự thảo, đề nghị bố cục thành từng khoản (khoản 1, khoản 2.v.v.).</p> <p>c) Điều 3 và Điều 4 dự thảo, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ điểm a, d, e khoản 1; điểm a, b, c, d, đ, g khoản 2 Điều 4 dự thảo, vì không cần thiết và không quy định lại trách nhiệm của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân xã, phường tại Quyết định phân cấp; Điều 4 (Tổ chức thực hiện) đề nghị chỉ quy định trách nhiệm của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan trực tiếp đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phân cấp (nếu cần thiết).</li> <li>- Chuyển nội dung điểm b, c, đ khoản 1 Điều 4 về khoản 1 Điều 3 dự thảo, đồng thời bố cục khoản 1 Điều 3 dự thảo thành từng điểm; chuyển nội dung điểm e khoản 2 Điều 4 về khoản 2 Điều 3 dự thảo, đồng thời bố cục khoản 2 Điều 3 dự thảo thành từng điểm; sau đó nghiên cứu, chỉnh sửa tên Điều cho thống nhất với nội dung Điều 3 dự thảo.</li> </ul>	<p>3.2.</p> <p>a)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp thu ý kiến: chỉnh Khoản 1</li> <li>- Đề nghị giữ nguyên khoản 2 để đảm bảo tính chặt chẽ của Quyết định.</li> </ul> <p>b) Tiếp thu ý kiến</p> <p>c)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp thu ý kiến: Bỏ điểm a, d khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 4.</li> <li>- Đề nghị giữ lại điểm e khoản 1 Điều 4 và chuyển sang Điều khoản thi hành (sẽ được bố cục lại)</li> <li>- Đề nghị giữ lại khoản b,d,đ, g khoản 2 Điều 4 và chuyển sang khoản 2 Điều 3, đồng thời bố cục, thu gọn lại các điểm.</li> </ul> <p>Do trong Luật an thực phẩm và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chỉ phân cấp, phân quyền công tác quản lý an toàn thực phẩm cho UBND cấp tỉnh, không đề cập tới các nhiệm vụ của UBND cấp xã. Vì vậy tại dự thảo Quyết định <b>cần cụ thể hóa và làm rõ</b> các nội dung phân cấp quản lý nhà nước cho UBND cấp xã, <b>để dễ hiểu, để áp dụng và để tổ chức thực hiện</b>. Đồng thời quá trình xin ý kiến dự thảo Quyết định, có một số UBND cấp xã đề nghị bổ sung hướng dẫn thực hiện và chỉ rõ các nhiệm vụ phân cấp vào trong dự thảo ( Các ý kiến góp ý của UBND cấp xã được tổng hợp giải trình</p>
--	--	--	--	--

			<p>- Giải trình rõ cơ sở và khả năng thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan được phân cấp trong Tờ trình đề cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p> <p>d) Điều 5 dự thảo, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:  <i>“1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm ...</i>  <i>2. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau:</i>  <i>a) Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (trước sắp xếp) phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;</i>  <i>b) Quyết định 1990/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sắp xếp) chỉ định Sở Công Thương tiếp nhận, quản lý bản tự công bố sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</i>  <i>3. Bãi bỏ số thứ tự 84 Mục VII Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng.....</i>  <i>4. Đối với các Giấy chứng nhận.....</i>  <i>5. Chánh Văn phòng.....”.</i>  đ) Đề nghị rà soát, chỉnh sửa ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo đảm bảo phù hợp quy định tại Nghị định số</p>	<p>ở Mục II của Bản tổng hợp này).</p> <p>Nội dung của điểm b, khoản 2 Điều 4 dự thảo phân cấp UBND cấp xã là đơn vị hướng dẫn và tiếp nhận bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm <b>là phù hợp</b> với Khoản 2 Điều 24 Nghị định 77/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.</p> <p>- Giải trình rõ cơ sở và khả năng thực hiện của các cơ quan được phân cấp: Nội dung giải trình đã bổ sung trong dự thảo Tờ trình</p> <p>d) Tiếp thu ý kiến</p> <p>đ) Tiếp thu ý kiến</p>
--	--	--	---	--

			78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP) và Phụ lục I, Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (điểm khoản trong điều không để chữ in đậm, không biết tắt.v.v.).	
5	Sở Y tế	Số 1612/SYT-ATTP ngày 22/10/2025	<p>1. Phần căn cứ pháp lý Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa cho phù hợp với khoản 1 Mục III của mục 1 Phụ lục I và Mẫu số 19 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Phần thể thức và kỹ thuật trình bày Tại Điều 2 dự thảo Quyết định đề nghị cơ quan soạn thảo tách thành 2 khoản, đảm bảo tính rõ ràng, phù hợp với nội dung của dự thảo, cụ thể như sau: “1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được điều chỉnh tại Quyết định này bao gồm: Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã). 2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.”</p>	<p>1. Tiếp thu ý kiến</p> <p>2. Tiếp thu ý kiến</p>
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
7	Sở Tài chính			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
8	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo

## II. UBND CÁC PHƯỜNG. XÃ

TT	UBND các xã, phường	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Xã Thượng Lâm	Số 548/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
2	Xã Lâm Bình			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
3	Xã Minh Quang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
4	Xã Bình An			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
5	Xã Côn Lôn			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
6	Xã Yên Hoa			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
7	Xã Thượng Nông			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
8	Xã Hồng Thái			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
9	Xã Nà Hang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
10	Xã Tân Mỹ	Số 288/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
11	Xã Yên Lập			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
12	Xã Tân An			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
13	Xã Chiêm Hóa	Số 888/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
14	Xã Hòa An			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
15	Xã Kiên Đài			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo

16	Xã Tri Phú			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
17	Xã Kim Bình			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
18	Xã Yên Nguyên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
19	Xã Trung Hà			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
20	Xã Yên Phú	Số 621/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
21	Xã Bạch Xa			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
22	Xã Phù Lưu	Số 563/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
23	Xã Hàm Yên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
24	Xã Bình Xa			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
25	Xã Thái Sơn	Số 451/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
26	Xã Thái Hòa			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
27	Xã Hùng Đức			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
28	Xã Hùng Lợi			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
29	Xã Trung Sơn			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
30	Xã Thái Bình			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
31	Xã Tân Long			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
32	Xã Xuân Vân			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
33	Xã Lục Hành			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với

				nội dung dự thảo
34	Xã Yên Sơn			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
35	Xã Nhữ Khê			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
36	Xã Kiến Thiết			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
37	Xã Tân Trào			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
38	Xã Minh Thanh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
39	Xã Sơn Dương			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
40	Xã Bình Ca			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
41	Xã Tân Thanh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
42	Xã Sơn Thủy	Số 502/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
43	Xã Phú Lương			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
44	Xã Trường Sinh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
45	Xã Hồng Sơn	Số 276/BC-UBND ngày 22/10/2025	Nhất trí	
46	Xã Đông Thọ			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
47	Phường Mỹ Lâm			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
48	Phường Minh Xuân			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
49	Phường Nông Tiến	Số 583/UBND- KTHTĐT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
50	Phường An Tường			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với

				nội dung dự thảo
51	Phường Bình Thuận			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
52	Phường Hà Giang 2	Số 682/UBND-KTHT&ĐT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
53	Phường Hà Giang 1	Số 961/UBND-KT,HT&ĐT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
54	Xã Ngọc Đường			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
55	Xã Đồng Văn	Số 694/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
56	Xã Lũng Cú	Số 368/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
57	Xã Sà Phìn	Số 616/UBND-KT ngày 22/10/2025	<p>(1) - Bổ sung phụ lục hướng dẫn cụ thể về trình tự, thành phần hồ sơ trong việc tiếp nhận, lưu trữ bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ.</p> <p>(2)- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ định kỳ cho cán bộ phụ trách lĩnh vực công thương và an toàn thực phẩm tại các xã, để đảm bảo việc triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật.</p>	<p>(1), (2) Không tiếp thu, vì đây là Dự thảo phân cấp những công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, được quy định tại Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016, được sửa đổi tại Điều 10 Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ: “b) Đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm: Thực hiện việc gửi bản cam kết đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn”.</p> <p>Đối với ý kiến của UBND xã Sà Phìn sẽ được thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở Công Thương</p>

			(3)- Hồ trợ soạn tài liệu tuyên truyền, trang bị biểu mẫu, sổ sách phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, thống kê, báo cáo tại cơ sở.	(3) Không tiếp thu: Điểm d, khoản 4 dự thảo nêu “ <i>Lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo quy định</i> ” . Căn cứ nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý, UBND cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch bố trí kinh phí thực hiện. Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn về nội dung tuyên truyền.
58	Xã Phó Bảng	Số 729/UBND-PKT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
59	Xã Lũng Phìn	Số 1038/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
60	Xã Mèo Vạc	Số 1543/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
61	Xã Sơn Vĩ			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
62	Xã Sùng Máng	Số 317/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
63	Xã Khâu Vai	Số 369/UBND-KT ngày 28/10/2025	Nhất trí	
64	Xã Niêm Sơn	Số 321/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
65	Xã Tát Ngà			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
66	Xã Yên Minh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
67	Xã Bạch Đích			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
68	Xã Thảng Mố	Số 365/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
69	Xã Mậu Duệ			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
70	Xã Đường Thượng			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo

71	Xã Du Già	Số 754/UBND-PKT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
72	Xã Ngọc Long			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
73	Xã Quán Bạ	Số 857/UBND-PKT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
74	Xã Tùng Vài			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
75	Xã Nghĩa Thuận			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
76	Xã Cán Tỷ			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
77	Xã Lũng Tám			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
78	Xã Hoàng Su Phì	Số 494/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
79	Xã Thành Tín			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
80	Xã Bản Máy	Số 339/UBND-PKT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
81	Xã Nậm Dịch			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
82	Xã Tân Tiến			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
83	Xã Hồ Thầu	Số 264/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
84	Xã Pờ Ly Ngài	Số 133/UBND-PKT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
85	Xã Thông Nguyên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
86	Xã Bắc Mê			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
87	Xã Minh Ngọc			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
88	Xã Đường Hồng	Số 279/UBND-KT	Nhất trí	

		ngày 22/10/2025		
89	Xã Yên Cường	Số 262/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
90	Xã Minh Sơn			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
91	Xã Giáp Trung	Số 161/UBND-KT ngày 21/10/2025	Nhất trí	
92	Xã Vị Xuyên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
93	Xã Thanh Thủy			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
94	Xã Phú Linh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
95	Xã Linh Hồ	Số 367/UBND-KT ngày 23/10/2025	Nhất trí	
96	Xã Minh Tân			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
97	Xã Bạch Ngọc	Số 306/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
98	Xã Thuận Hòa			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
99	Xã Lao Chải			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
100	Xã Việt Lâm			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
101	Xã Tùng Bá			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
102	Xã Cao Bồ	Số 1075/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	
103	Xã Thượng Sơn			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
104	Xã Bắc Quang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
105	Xã Tân Quang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo

106	Xã Hùng An	Số 397/CV-UBND ngày 24/10/2025	<p>2. Đề nghị Dự thảo làm rõ hơn phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm của UBND cấp xã trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương (như: chợ, cửa hàng tạp hóa, kinh doanh bánh kẹo, nước giải khát, gas, bếp gas, sữa bột, v.v.).</p> <p>3. UBND xã đề nghị quy định rõ cơ chế tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã phụ trách lĩnh vực an toàn thực phẩm, nhất là trong khâu kiểm tra, lập biên bản và xử lý vi phạm hành chính.</p>	<p>2. Tiếp thu ý kiến</p> <p>3. Không tiếp thu ý kiến: vì đây là Dự thảo phân cấp những công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với ý kiến của UBND xã Hùng An về “cơ chế tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ...” sẽ được thực hiện theo nhiệm vụ của Sở Công Thương.</p>
107	Xã Vĩnh Tuy			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
108	Xã Liên Hiệp			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
109	Xã Đồng Yên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
110	Xã Bằng Hành			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
111	Xã Đồng Tâm	Số 285/BC-UBND ngày 22/10/2025	Nhất trí	
112	Xã Quang Bình	Số 402/UBND-KT ngày 24/10/2025	Nhất trí	
113	Xã Tân Trịnh			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
114	Xã Yên Thành	Số 491/UBND-KT ngày 27/10/2025	Nhất trí	
115	Xã Bằng Lang	Số 408/UBND-KT ngày 04/11/2025	Nhất trí	
116	Xã Xuân Giang			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
117	Xã Tiên Yên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
118	Xã Tiên Nguyên	Số 765/UBND-KT ngày 22/10/2025	Nhất trí	

119	Xã Pà Vây Sủ			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
120	Xã Xín Mần	Số 562/UBND-KT ngày 30/10/2025	Nhất trí	
121	Xã Quảng Nguyên			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
122	Xã Trung Thịnh	Số 252/UBND-KT ngày 21/10/2025	Nhất trí	
123	Xã Năm Dân			Không gửi Văn bản, được coi là nhất trí với nội dung dự thảo
124	Xã Khuôn Lùng	Số 359/UBND-KT ngày 27/10/2025	Nhất trí	